

Dưới đây là các mẫu bài văn Phân tích bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” chương trình ngữ văn KNTT lớp 7 ngắn gọn nhất, mời các em học sinh cùng tham khảo.

Dàn ý Phân tích bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ”

1. Mở bài

- Vài nét về nhà thơ Thanh Hải: Một nhà thơ có thể nói là đã cống hiến cả đời mình cho cách mạng.
- Giới thiệu về hoàn cảnh ra đời đặc biệt của bài thơ: được viết trong những ngày cuối cùng Thanh Hải nằm trên giường bệnh, cả cuộc đời ông đã dùng để cống hiến cho cách mạng, giờ đây ông lại cất lên niềm khát khao, niềm mong mỏi có thể tiếp tục cống hiến “mùa xuân nho nhỏ” cho cuộc đời này.

2. Thân bài

a. Cảm xúc trước mùa xuân thiên nhiên đất nước (Khổ 1)

- Nhà thơ vẽ ra trước mắt độc giả bức tranh thiên nhiên mùa xuân với:
 - + Không gian: cao rộng của bầu trời, dài rộng của “dòng sông xanh”
 - + Âm thanh: âm thanh rộn rã vui tươi của “chim chiền chiện”
 - + Màu sắc: xanh của dòng sông, tím của hoa
- ⇒ Nghệ thuật đảo cú pháp: không gian cao rộng, màu sắc tươi sáng và âm thanh rộn ràng như thiết tha mời gọi níu giữ con người ở lại với cuộc sống, với mùa xuân xứ Huế tươi đẹp này
- Cảm xúc của tác giả trước mùa xuân của thiên nhiên:
 - + Nhà thơ có cái nhìn triu mến với cảnh vật

+ Đưa tay ra “hứng” “giọt long lanh”: là giọt sương, cũng có thể là ẩn dụ chuyển đổi cảm giác chỉ tiếng chim “hót vang trời”

⇒ Cảm xúc ngây ngất trước vẻ đẹp của mùa xuân của thiên nhiên, khao khát hòa mình với thiên nhiên đất trời. Tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ, nói về giọt long lanh và tiếng chim thực chất là nói về những điều tinh túy, đẹp đẽ của cuộc sống con người.

2. Cảm xúc về mùa xuân của đất nước và con người (khổ 2 + 3)

- Mùa xuân của đất nước gắn với hình ảnh người cầm súng (những người làm nhiệm vụ chiến đấu) và hình ảnh “người ra đồng”, “lộc”- niềm hi vọng tươi sáng đang theo họ đi khắp nơi hay hay chính họ đã đem mùa xuân đến mọi nơi trên đất nước.

- Nhịp độ khẩn trương : “Tất cả như...xôn xao” - Công cuộc xây dựng mùa xuân của đất nước diễn ra khẩn trương, sôi động.

⇒ Nghệ thuật điệp cấu trúc, từ láy...=> Nhà thơ như reo vui trước tinh thần lao động khẩn trương của con người làm nên mùa xuân của đất nước.

- Nhà thơ nhắc lại về lịch sử bốn nghìn năm “vất vả và gian lao” của đất nước đầy tự hào, đồng thời tin tưởng vào tương lai tươi đẹp của đất nước mai sau bằng hình ảnh so sánh đẹp mang nhiều ý nghĩa “Đất nước như vì sao...phía trước”.

c. Ước nguyện của tác giả

- Sự chuyển đổi ngôi thứ "tôi"-> "ta"

⇒ Nói lên quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng

- Điệp ngữ "ta làm", nói lên sự quyết tâm, lối liệt kê :con chim, cành hoa, nốt nhạc -> Yếu tố tạo nên mùa xuân

- Nốt nhạc trầm là biểu tượng cho sự cống hiến thầm lặng

=> Liên tưởng anh thanh niên trong "Lặng lẽ Sapa", chị quét rác trong "Tiếng chổi tre"

- Giải thích tựa bài thơ

- Điệp ngữ "dù là"

=> Như lời nhắn nhủ giữa người đi trước và người đi sau

- Lối hoán dụ người tóc bạc, tuổi 20 -> tuổi trẻ -> tuổi già -> Sự cống hiến không phân biệt tuổi tác, thứ bậc, giới tính, giai cấp.

d. Lời ngợi ca quê hương đất nước qua điệu dân ca xứ Huế

- Giai điệu được cất lên chính là điệu hát truyền thống của xứ Huế mộng mơ

- “Mùa xuân ta xin hát”: không chỉ mở ra không gian nó còn mở ra niềm tự hào về lối sống nghĩa tình của cha ông.

=> Bài thơ thể hiện lòng yêu thiên nhiên, đất nước con người, sự cống hiến thầm lặng, mối quan hệ cá nhân và cộng đồng.

3. Kết bài

- Khái quát những đặc sắc về nghệ thuật làm nên thành công của bài thơ: Thể thơ năm chữ, có nhạc điệu trong sáng, thiết tha gần gũi với dân ca, nhiều hình ảnh đẹp, giản dị, gợi cảm, nhiều so sánh và ẩn dụ sáng tạo.

- Liên hệ trình bày khát vọng cống hiến của thế hệ trẻ cho cuộc đời.

Phân tích bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” mẫu 1

Cũng như mùa thu, mùa xuân cũng là chủ đề cho nguồn cảm hứng sáng tác vô tận của biết bao thi sĩ xưa và nay để họ tạo nên chất ngọt của muôn ngàn vần thơ kì diệu khác nhau:

Đừng trông xuân tàn hoa rụng hết,

Đêm qua sân trước một nhành mai.

[Mãn Giác (1052-1096) - một Thiền sư đời Lý]

hay bài Buổi sớm mùa xuân:

Ngủ dậy tung song cửa

Nào hay xuân đã sang

Một đôi bướm bướm trắng

Gặp hoa, cánh vội vàng.

[Vua Trần Nhân Tông (1278-1320)]

Và mùa xuân trong thơ của Thanh Hải cũng thật đẹp, thật nhiều ý nghĩa. Không những đẹp từ cảnh thiên nhiên mà đến tâm hồn Thanh Hải cũng thật đẹp. Đó là mùa xuân trong bài “Mùa xuân nho nhỏ” mà tác giả sáng tác không bao lâu trước khi qua đời (1980). Bài thơ ca ngợi vẻ đẹp mùa xuân thiên nhiên, đất nước, con người và khát khao cống hiến của nhà thơ, bộc lộ niềm lạc quan, vui say trong cảnh đất trời vào xuân nhưng cũng đầy trăn trở và suy nghĩ.

Trước lúc vĩnh viễn ra đi, Thanh Hải đã để lại cho đời những vần thơ thật nhân hậu, thiết tha và thanh thản, không hề gợn một nét u buồn nào của một cuộc đời sắp tắt. Khi cuộc đời mình đã bước vào cuối đông, nhà thơ vẫn nghĩ đến một mùa xuân bất diệt, muôn thuở và nguyện dâng hiến cho đời.

Hình ảnh của một mùa xuân rất Huế đã được tác giả mở đầu cho bài thơ:

“Mọc giữa dòng sông xanh

Một bông hoa tím biếc.

Oi con chim chiền chiện

Hót chi mà vang trời,

Từng giọt long lanh rơi,

Tôi đưa tay tôi hứng”.

Đây là bức tranh mùa xuân được vẽ lên bằng tâm hồn của người nghệ sĩ với những nét chấm phá rất dễ thương rất tuyệt vời, một nét đặc trưng rất Huế đó là hình ảnh màu “tím biếc ” của “một bông hoa” hòa với màu “xanh” của “dòng sông”. Một màu tím gọn nhẹ như màu tím hoa sim mọc giữa con sông xanh biếc hay như những tà áo dài với màu tím nhẹ nhàng của những cô gái Huế. Cả hai màu sắc đều hài hòa như vẫy gọi mùa xuân. Động từ “Mọc” xuất hiện một cách đột ngột trong câu thơ như một lời báo hiệu của sự trỗi dậy của sức vươn lên mạnh mẽ của một bông hoa giữa bốn bề sông nước mênh mông rộng lớn. Cả hai hình ảnh “dòng sông xanh” và “hoa tím biếc” ấy đã gọi lên trong lòng người đọc một bức tranh mùa xuân tươi đẹp, tràn đầy sức sống.

Bức tranh xứ Huế vào xuân lại càng sinh động hơn bởi tiếng hót líu lo của chim chiền chiện:

“Oi con chim chiền chiện

Hót chi mà vang trời,

Từng giọt long lanh rơi,

Tôi đưa tay tôi hứng”.

Tiếng hót của chim chiền chiện vút cao, lãnh lót như mở thêm không gian, gọi cảm, trong trẻo, đáng yêu. Từ cảm thán “Oi” đặt ở đầu câu, một từ “chi” đứng sau động từ “hát” đã đưa cách nói ngọt ngào, thân thương của Huế vào nhạc điệu của thơ tạo cho ta một cảm giác bình yên, sự dịu dàng tha thiết của xứ Huế cổ đô. Tác giả lắng nghe tiếng chim hót, nghe bằng tai chưa đủ, nhà thơ

còn nghe bằng của trái tim xao động, bằng trí tưởng tượng, bằng sự liên tưởng độc đáo. Từ “giọt” được hiểu theo rất nhiều nghĩa: có thể là “giọt nắng bên thềm”, giọt mưa xuân, giọt sương sớm, tiếng hót của những chú chim chiền chiện hay là giọt nước mắt hạnh phúc của tác giả? Sự chuyển đổi cảm giác trong tác giả thật kì lạ từ thị giác sang thính giác và giờ là xúc giác “tôi đưa tay tôi hứng” Sự chuyển đổi cảm giác này thể hiện sự say sưa, ngây ngất, nâng niu của nhà thơ trước vẻ đẹp của thiên nhiên, đất trời vào xuân. Niềm vui đó, niềm hạnh phúc đó hoàn toàn khác với tâm trạng buồn chán trước cảnh xuân đất nước đang đắm chìm trong đêm đen nô lệ:

Tôi có chờ đâu, có đợi đâu,

Đem chi xuân đến gọi thêm sầu?

Với tôi, tất cả như vô nghĩa,

Tất cả không ngoài nghĩa khổ đau!

Với những vần thơ giản dị nhưng Thanh Hải vẫn miêu tả được mùa xuân cách mạng quê hương của tác giả:

“Mùa xuân người cầm súng,

Lộc giắt đầy trên lưng.

Mùa xuân người ra đồng,

Lộc trải dài nương mạ.

Tất cả như hối hả,

Tất cả như xô xao...”

Hai câu thơ đầu tác giả muốn nhấn mạnh đến mùa xuân của người cầm súng và của người ra đồng biểu thị cho hai nhiệm vụ chính lúc bấy giờ là bảo vệ và xây dựng đất nước. Từ “Lộc” có hai

tàng nghĩa: “Lộc” có nghĩa đen là cành non, lá mới, là cành lá ngụy trang trên lưng người chiến sĩ ra mặt trận. “Lộc” còn là mạ non theo chân người nông dân ra đồng ruộng. Với biện pháp ẩn dụ “Lộc” còn mang ý nghĩa tượng trưng hơn. “Lộc” biểu thị cho một niềm tin, một sức sống, là sự trẻ trung vươn lên quyết giành chiến thắng, giành lấy những kết quả tốt đẹp, đem sự bình yên đến với mọi nhà. Mà chính người chiến sĩ sẽ mang mùa xuân yên vui đến cho mọi nơi trên đất nước. “Lộc” tượng trưng cho sự ấm no, “trúng mùa” của công việc sản xuất. Người dân lao động muốn mình cống hiến hết sức lực, tài năng vào công việc xây dựng quê hương ngày một giàu mạnh bởi vậy tất cả mọi người đều tự nguyện:

“Tất cả như hồi hả,

Tất cả như xông xáo...”

Điệp từ “tất cả” xuất hiện liên tục nhấn mạnh đây là nhiệm vụ chung của mỗi người. Từ láy “hồi hả”, “xông xáo” gợi hình, gợi tả thể hiện nhịp độ khẩn trương, tươi vui, thể hiện nhiệt tình và trách nhiệm của những con người đang bắt tay xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Sức sống của “mùa xuân đất nước” còn được cảm nhận qua nhịp điệu hồi hả, những âm thanh xông xáo của đất nước bốn ngàn năm, trải qua biết bao vất vả và gian lao để vươn lên phía trước và mãi khi mùa xuân về lại được tiếp thêm sức sống để bùng dậy, được hình dung qua hình ảnh so sánh rất đẹp:

“Đất nước bốn ngàn năm

Vất vả và gian lao

Đất nước như vì sao

Cứ đi lên phía trước”

Một lời tổng kết về lịch sử đất nước “bốn ngàn năm” với bao “vất vả”, “gian lao” bao nhiêu sóng gió thăng trầm. Đề ca ngợi truyền thống đó, Nguyễn Trãi đã từng viết:

“Nhu nước Đại Việt ta từ trước

Vốn xung nền văn hiến đã lâu”

Không tự hào sao được khi đất nước đi lên từ “vát vả”, “gian lao”. Từ ngữ giản dị nhưng cũng đã tái hiện cuộc hành trình lịch sử của dân tộc ta khi chiến tranh cũng như thiên tai “sáng chống bão giông, chiều ngăn nắng lửa”, đói nghèo không buông. Đúng là:

“Việt Nam ơi Việt Nam

Tiếng súng tiếng gươm không bao giờ dứt

Bởi Tổ quốc ta không bao giờ chịu nhục

Dân tộc ta không chịu cúi đầu”

Thế nhưng đất nước vẫn vươn mình về phía trước, vẫn rạng ngời “như vì sao”.

Cách so sánh đầy ẩn tượng. Một vì sao lấp lánh không chói lọi nhưng bền vững, trường tồn. Vì sao ấy còn là lá cờ Tổ quốc cứ tung bay, hãnh hiện cùng bạn bè năm châu bốn bể. Từ “cứ” khẳng định mạnh mẽ quy luật tất yếu “cứ đi lên phía trước” của dân tộc ta. Đó là niềm tin của tác giả vào sức sống của dân tộc, vào sự phát triển không ngừng của đất nước.

Từ cảm xúc của thiên nhiên, đất nước, mạch thơ đã chuyển một cách tự nhiên sang bày tỏ suy ngẫm và tâm niệm của nhà thơ trước mùa xuân của đất nước. Mùa xuân của thiên nhiên, đất nước thường gợi lên ở mỗi con người niềm khát khao và hi vọng; với Thanh Hải cũng thế, đây chính là thời điểm mà ông nhìn lại cuộc đời và bộc bạch tâm niệm thiết tha của một nhà cách mạng, một nhà thơ đã gắn bó trọn đời với đất nước, quê hương với một khát vọng cân thành và tha thiết:

“Ta làm con chim hót,

Ta làm một cành hoa.

Ta nhập vào hoà ca,

Một nốt trầm xao xuyến”

Lời thơ như ngân lên thành lời ca. Nếu như đoạn đầu Thanh Hải xưng tôi kín đáo và lặng lẽ thì đến đoạn này ông chuyển giọng xưng ta. Vì sao có sự thay đổi như vậy? Ta ở đây là nhà thơ và cũng chính là tất cả mọi người. Khát vọng của ông là được làm con chim hót, một cành hoa để hoà nhập vào “mùa xuân lớn” của đất nước, góp một nốt trầm vào bản hoà ca bất tận của cuộc đời. Hiến dâng “mùa xuân nho nhỏ” nghĩa là tất cả những gì tốt đẹp nhất, dù nhỏ bé của mỗi người cho cuộc đời chung cho đất nước. Điều tâm niệm đó thật chân thành, giản dị và tha thiết xin được làm một nốt trầm trong bản hoà ca của cuộc đời nhưng là “một nốt trầm xao xuyến”. Điều tâm niệm của tác giả: “lặng lẽ dâng cho đời” chính là khát vọng chung của mọi người, ở mọi lứa tuổi, chứ đâu phải của riêng ai. Thanh Hải đã thể hiện hết mình vì lòng tin yêu cuộc sống và khiêm tốn hiến dâng cho đất nước, cho cuộc đời, bởi vậy, xuất phát từ tiếng lòng thiết tha, nhỏ nhẹ, chân thành của tác giả nên lời thơ dễ dàng được mọi người tiếp nhận và chia sẻ cho nhau. Quan niệm sống ấy của Thanh Hải thật giống với quan niệm sống của Tố Hữu:

“Nếu là con chim, chiếc lá,

Con chim phải hót, chiếc lá phải xanh

Lẽ nào vay mà không trả,

Sống là cho, đâu chi nhận riêng mình.”

Đến khổ thơ tiếp theo, tác giả đã giúp ta hiểu rõ hơn nhan đề của bài thơ – Mùa xuân nho nhỏ:

“Một mùa xuân nho nhỏ

Lặng lẽ dâng cho đời

Dù là tuổi hai mươi

Dù là khi tóc bạc”.

“Mùa xuân” là ý niệm chỉ thời gian nhưng “mùa xuân nho nhỏ ở đây của tác giả đã trở thành lẽ sống đẹp, lý tưởng. “Lặng lẽ dâng” ước vọng tha thiết khiêm tốn cả cuộc đời cho đi mà không hề đòi hỏi. “Lặng lẽ” một hành động âm thầm, tự nguyện không ồn ào, không cần mọi người biết đến. Đã gọi là cống hiến cho đời thì dù ở tuổi nào đi chăng nữa cũng phải luôn biết cố gắng hết tâm trí để phục vụ và hiến dâng cho quê hương, đất nước mến yêu của chính mình. Già – cống hiến tuổi già, trẻ – cống hiến sức trẻ để không bao giờ thất vọng trước chính bản thân mình. Thật cảm động và kính phục biết bao khi đọc những vần thơ như lời tổng kết của cuộc đời. “Dù là tuổi hai mươi” khi mới tham gia kháng chiến cho đến khi tóc bạc là thời điểm hiện thời vẫn lặng lẽ dâng hiến cho đời và bài thơ này là một trong những bài thơ cuối cùng. “Một mùa xuân nho nhỏ” cuối cùng của Thanh Hải dâng tặng cho đời trước lúc ông bước vào thế giới cực lạc, chuẩn bị ra đi mãi mãi.

Kết thúc bài thơ bằng một âm điệu xứ Huế: điệu Nam ai, Nam Bình mệnh mang tha thiết, là lời ngợi ca đất nước, biểu hiện niềm tin yêu và gắn bó sâu nặng của tác giả với quê hương, đất nước, một câu chân tình thấm thiết:

“Mùa xuân ta xin hát

Câu Nam ai, Nam Bình”

Những lời tâm sự cuối cùng của người sắp mất luôn là những lời thực sự, luôn chứa chan tình cảm, ước nguyện sâu lắng nhất và bài thơ này cũng chính là những điều đúc kết cả cuộc đời của ông. Ông đã giải bày, tâm tình những điều sâu kín nhất trong lòng, và chính lúc đó Thanh Hải đã thả hồn vào thơ, cùng chung một nhịp đập với thơ để ông và thơ luôn được cùng nhau, hiểu nhau và giải bày cho nhau.

Tóm lại bài thơ đã sử dụng thể thơ năm chữ, mang âm hưởng dân ca nhẹ nhàng tha thiết, giàu hình ảnh, nhạc điệu, cấu trúc thơ chặt chẽ, giọng điệu đã thể hiện đúng tâm trạng, cảm xúc của tác giả. Nét đặc sắc của bài thơ là ở chỗ nó đề cập đến một vấn đề lớn và quan trọng “nhân sinh”, vấn

đề ý nghĩa cuộc sống của mỗi cá nhân được Thanh Hải thể hiện một cách chân thành, thiết tha, bằng giọng văn nhỏ nhẹ như một lời tâm sự, gửi gắm của mình với cuộc đời. Nhà thơ ước nguyện làm một “mùa xuân” nghĩa là sống đẹp, sống với tất cả sức sống tươi trẻ của mình nhưng rất khiêm nhường; là “một mùa xuân nho nhỏ” góp vào “mùa xuân lớn” của đất nước của cuộc đời chung và bài thơ cũng có ý nghĩa hơn khi Thanh Hải nói về “mùa xuân nho nhỏ” nhưng nói được tình cảm lớn, những xúc động của chính tác giả và của cả chúng ta.

Phân tích bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” mẫu 2

Thanh Hải là nhà thơ tiêu biểu của mảnh đất cố đô xinh đẹp, ông nổi tiếng với những vần thơ mượt mà, sâu lắng mang đậm văn hóa con người xứ Huế. *Mùa xuân nho nhỏ* là một trong những tác phẩm tiêu biểu của ông. Bài thơ được ông viết vào năm 1980, trong khung cảnh hòa bình, trong công cuộc xây dựng đất nước. Một hồn thơ trong trẻo. Một điệu thơ ngân vang Đất nước vào xuân vui tươi rộn ràng.

Sáu câu thơ đầu như tiếng hát reo vui đón chào một mùa xuân đẹp đã về. Trên dòng sông xanh của quê hương mọc lên "một bông hoa tím biếc". Động từ "mọc" nằm ở vị trí đầu câu thơ gợi tả sự ngạc nhiên vui thú, một niềm vui hân hoan đón chào tín hiệu mùa xuân:

Mọc giữa dòng sông xanh,

Một bông hoa tím biếc.

"Bông hoa tím biếc" ấy chỉ có thể là hoa lục bình, hoặc hoa súng mà ta thường gặp trên ao hồ, sông nước làng quê:

Con sông nhỏ tuổi thơ ta tắm

Vẫn còn đây nước chẳng đổi dòng

Hoa lục bình tím cả bờ sông...

(Trở về quê nội - Lê Anh Xuân)

Màu xanh của nước hòa hợp với màu "tím biếc" của hoa đã tạo nên bức tranh xuân chấm phá mà đậm thắm. Ngẩng nhìn bầu trời, nhà thơ vui sướng lắng tai nghe chim chiền chiện hót. Chim chiền chiện còn gọi là chim sơn ca, bạn thân của nhà nông. Từ "oi" cảm thán biểu lộ niềm vui ngây ngất khi nghe chim hót:

Oi con chim chiền chiện

Hót chi mà vang trời.

Hai tiếng "hót chi" là giọng điệu thân thương của người dân Huế được tác giả đưa vào diễn tả cảm xúc thiết tha giữa người với tạo vật. Chim chiền chiện hót gọi xuân về. Tiếng chim ngân vang, rung động đất trời đem đến bao niềm vui. Ngắm dòng sông, nhìn bông hoa đẹp, nghe chim hót, nhà thơ bồi hồi sung sướng:

Từng giọt long lanh rơi

Tôi đưa tay tôi hứng

"Đưa tay... hứng" là một cử chỉ bình dị trân trọng, thể hiện sự xúc động sâu xa. "Giọt long lanh" là sự liên tưởng đầy chất thơ. Là giọt sương mai, hay giọt âm thanh tiếng chim chiền chiện? Sự chuyển đổi cảm giác (thính giác - thị giác) đã tạo nên hình khối thắm mỹ của âm thanh.

Tóm lại, chỉ bằng ba nét vẽ: dòng sông xanh, bông hoa tím biếc, tiếng chim chiền chiện hót..., Thanh Hải đã vẽ nên một bức tranh xuân đẹp và đáng yêu vô cùng. Đó là vẻ đẹp và sức sống mặn mà của đất nước vào xuân.

Bốn câu thơ tiếp theo nói về mùa xuân sản xuất và chiến đấu của nhân dân ta. Cấu trúc thơ song hành để chỉ rõ hai nhiệm vụ chiến lược ấy:

Mùa xuân người cầm súng,

Lộc giắt đầy quanh lưng.

Mùa xuân người ra đồng,

Lộc trái dài nương mạ.

"Lộc" là chồi non, cành biếc mơn mớn. Khi mùa xuân về cây cối đâm chồi nảy lộc. "Lộc" trong văn cảnh này tượng trưng cho vẻ đẹp mùa xuân và sức sống mãnh liệt của đất nước. Người lính khoác trên lưng vành lá ngụy trang xanh biếc, mang theo sức sống mùa xuân, sức mạnh của dân tộc để bảo vệ Tổ quốc. Người nông dân đem mồ hôi và sức lao động cần cù làm nên màu xanh cho ruộng đồng, "nương mạ" bát ngát trên quê hương. Ý thơ vô cùng sâu sắc: máu và mồ hôi của nhân dân đã góp phần tô điểm mùa xuân và để giữ lấy mùa xuân mãi mãi.

Cả dân tộc bước vào mùa xuân với khí thế khẩn trương và náo nhiệt:

Tất cả như hối hả

Tất cả như xô xao...

"Hối hả" nghĩa là vội vã, gấp gáp, khẩn trương. "Xô xao" là có nhiều âm thanh xen lẫn vào nhau, làm cho náo động; ở trong câu thơ, "xô xao" cùng với điệp ngữ "tất cả như..." làm cho nhạc thơ vang lên nhịp điệu vui tươi, mạnh mẽ khác thường. Đó là hành khúc mùa xuân của thời đại Hồ Chí Minh.

Đoạn thơ tiếp theo nói lên những suy tư của nhà thơ về đất nước và nhân dân:

Đất nước bốn nghìn năm

Vất vả và gian lao

Đất nước như vì sao

Cứ đi lên phía trước.

Chặng đường lịch sử của đất nước với bốn nghìn năm trường tồn, lúc suy vong, lúc hưng thịnh với bao thử thách "vất vả và gian lao". Thời gian đằng đẵng ấy, nhân dân ta từ thế hệ này qua thế hệ khác đã đem xương máu và mồ hôi, lòng yêu nước và tinh thần quả cảm để xây dựng và bảo vệ đất nước. Dân ta tài trí và nhân nghĩa. Bốn nghìn năm lập quốc tỏa sáng nền văn hiến Đại Việt, đã khẳng định sức mạnh Việt Nam. Câu thơ "Đất nước như vì sao" là một hình ảnh so sánh đẹp và đầy ý nghĩa. Sao là nguồn sáng lấp lánh, là vẻ đẹp bầu trời, vĩnh hằng trong không gian, và thời gian. So sánh đất nước với vì sao là biểu lộ niềm tự hào đối với đất nước Việt Nam anh hùng, giàu đẹp. Hành trang đi tới tương lai của dân tộc ta không một thế lực nào có thể ngăn cản được: "Cứ đi lên phía trước". Ba tiếng "cứ đi lên" thể hiện chí khí, quyết tâm và niềm tin sắt đá của dân tộc để xây dựng một Việt Nam "dân giàu, nước mạnh".

Sau lời suy tư là điều tâm niệm của Thanh Hải. Trước hết là lời nguyện cầu được hóa thân:

Ta làm con chim hót

Ta làm một cành hoa

Ta nhập vào hòa ca

Một nốt trầm xao xuyến.

"Con chim hót" để gọi xuân về, đem đến niềm vui cho con người. "Một nhành hoa" để tô điểm cuộc sống, làm đẹp thiên nhiên sông núi. "Một nốt trầm" của bản "hòa ca" êm ái để làm xao xuyến lòng người, cổ vũ nhân dân. "Con chim hót", "một nhành hoa", "một nốt trầm..." là ba hình ảnh ẩn dụ tượng trưng cho cái đẹp, niềm vui, cho tài trí của đất nước và con người Việt Nam.

Với Thanh Hải, hóa thân là để hiến dâng, để phục vụ cho một mục đích cao cả:

Một mùa xuân nho nhỏ

Lặng lẽ dâng cho đời

Dù là tuổi hai mươi

Dù là khi tóc bạc.

Lời thơ tâm tình thiết tha. Mỗi con người hãy trở thành "một mùa xuân nho nhỏ" để làm nên mùa xuân bất diệt của đất nước. Ai cũng phải có ích cho đời. Mùa xuân nho nhỏ, là một ẩn dụ đầy sáng tạo khắc sâu ý tưởng: "Mỗi cuộc đời đã hóa núi sông ta" (Nguyễn Khoa Điềm). "Nho nhỏ" và "lặng lẽ" là cách nói khiêm tốn, chân thành. "Dâng cho đời" là lẽ sống đẹp, cao cả. Bởi lẽ "Sống là cho, đâu chỉ nhận riêng mình" (Tố Hữu), sống hết mình thủy chung cho đất nước, đem cả cuộc đời mình phục vụ đất nước, từ lúc "tuổi hai mươi" trai tráng cho đến khi về già "tóc bạc". Thơ hay là ở cảm xúc chân thành. Thanh Hải đã nói lên những lời "gan ruột" của mình. Ông đã sống như lời thơ ông tâm tình. Khi đất nước bị Mỹ - Diệm và bè lũ tay sai âm mưu chia cắt làm hai miền, ông hoạt động bí mật trong vùng giặc, gây dựng phong trào cách mạng, coi thường cảnh máu chảy đầu rơi. Cảm động hơn nữa là bài thơ Mùa xuân nho nhỏ được ông viết ra trên giường bệnh, một tháng trước lúc ông qua đời.

Thanh Hải sử dụng biện pháp nghệ thuật điệp ngữ rất tài tình: "Ta làm... ta làm... ta nhập...", "dù là tuổi... dù là khi..." đã làm cho âm điệu thơ, giọng thơ tha thiết, sâu lắng, ý thơ được khắc sâu và nhấn mạnh. Người đọc xúc động biết bao trước một giọng điệu thơ trữ tình, ám áp tình đời như vậy. Có thể xem đoạn thơ này là những lời trăng trối của ông.

Khổ thơ cuối là tiếng hát yêu thương:

Mùa xuân - ta xin hát Câu Nam ai, Nam bình

Nước non ngàn dặm mình

Nước non ngàn dặm tình

Nhịp phách tiền đất Huế.

Nam ai và Nam bình là hai điệu dân ca Huế rất nổi tiếng mấy trăm năm nay. Phách tiền là một nhạc cụ dân tộc để điểm nhịp cho lời ca, tiếng đàn tranh, đàn tam thập lục. Câu thơ "Mùa xuân - ta xin hát" diễn tả niềm khao khát bồi hồi của nhà thơ đối với quê hương yêu dấu buổi xuân về.

Quê hương đất nước trải dài ngàn dặm, chứa chan tình yêu thương. Đó là "ngàn dặm mình", "Ngàn dặm tình" đối với non nước và xứ Huế quê mẹ thân thương! Câu thơ của người con đất Huế quả là "dịu ngọt" vậy.

Mùa xuân là đề tài truyền thông trong thơ ca dân tộc. Thanh Hải đã góp cho thơ ca dân tộc một bài thơ xuân đẹp, đậm đà tình nghĩa. Thể thơ năm chữ, giọng thơ lúc mạnh mẽ, lúc tha thiết ngân vang. Ngôn ngữ thơ trong sáng và hiểu cảm, hàm súc và hình tượng. Các biện pháp tu từ như so sánh, ẩn dụ, song hành đối xứng, điệp ngữ... được vận dụng sắc sảo, tài hoa. Tình yêu mùa xuân gắn liền với tình yêu đất nước, quê hương được Thanh Hải diễn tả một cách sâu sắc, cảm động. Mỗi một cuộc đời hãy là một mùa xuân. Đất nước ta mãi mãi sẽ là những mùa xuân tươi đẹp.

Phân tích bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ” mẫu 3

Là tác phẩm cuối cùng của nhà thơ Thanh Hải, được viết vào tháng 11 - 1980, bài thơ Mùa xuân nho nhỏ của ông đã diễn tả cảm hứng đón nhận thanh sắc, đất trời mùa xuân, cảm nhận đầy tự hào về bước đi lên thanh xuân của đất nước. Đồng thời, bài thơ cũng là một tâm nguyện dâng hiến sức xuân trong cuộc sống cách mạng của đất nước.

Bài thơ đi theo một mạch cảm xúc bắt đầu từ những cảm xúc trực tiếp trước vẻ đẹp của sức sống mùa xuân xứ Huế từ đó liên tưởng tới mùa xuân của đất nước, của cách mạng. Sau đó đẩy mạnh cảm xúc đến những ước nguyện của bản hoà ca cuộc đời. Và cuối cùng, bài thơ lại trở về với cảm xúc thiết tha tự hào qua làn điệu dân ca xứ Huế.

Mở đầu bài thơ, tác giả đã vẽ ra một bức tranh thiên nhiên mùa xuân xứ Huế tươi mát đẹp đẽ để từ đó bộc lộ những cảm hứng say đắm, đón nhận thanh sắc đất trời mùa xuân:

Mọc giữa dòng sông xanh

Một bông hoa tím biếc

Chỉ bằng một vài nét phác hoạ, bức tranh mùa xuân quê hương đã hiện lên với một khoảng không gian khoáng đãng, cao rộng, êm dịu và đầy chất thơ. Bức tranh ấy được mở ra bằng chiều

dài của dòng sông, chiều cao của bầu trời và chiều sâu của cảm xúc. Bức tranh là một sự pha trộn đặc biệt của màu sắc. Nó có sắc tím biếc, tươi tắn, đậm thắm của một bông hoa đang mọc giữa dòng sông xanh. Bằng việc sử dụng đảo ngữ từ mọc lên đầu cùng với việc sử dụng lượng từ một tác giả đã nhấn mạnh sự xuất hiện đột ngột, bất ngờ cùng với sức sống mạnh mẽ căng tràn của sức xuân thể hiện qua hình ảnh bông hoa. Màu tím biếc như có sức lan tỏa cả mặt sông xanh, hòa quyện với nhau tạo cảm giác dịu mát hài hoà, vừa là tín hiệu của mùa xuân, vừa là vẻ đẹp tinh túy của đất trời. Hơn thế nữa, bức tranh mùa xuân còn ghi vào lòng người những âm thanh lành lớt của con chim chiền chiện, khiến cho niềm xúc động bồi hồi, xôn xang chợt bật thành tiếng hỏi:

Ơi con chim chiền chiện

Hót chi mà vang trời

Từng giọt long lanh rơi

Tôi đưa tay tôi hứng.

Bằng nghệ thuật chuyển đổi cảm giác, mùa xuân tình cảm của tác giả được thể hiện thật mãnh liệt, ông dang rộng vòng tay, mở rộng tấm lòng, trân trọng nâng niu đón nhận mùa xuân. Tiếng chim vang ra, không tan ra, loang vào không trung mà tuôn ra thành tiếng rõ ràng, tròn trịa kết tinh thành từng giọt, kết lại thành dấu ấn mùa xuân để nhà thơ hứng với đôi bàn tay trân trọng và tấm lòng rộng mở. Cả đoạn trên đã không chỉ lột tả được vẻ đẹp của thiên nhiên mà còn diễn tả được sự say đắm, ngỡ ngàng và thái độ đón nhận trân trọng, nâng niu của tác giả.

Sau những cảm xúc trước mùa xuân của thiên nhiên, khổ thơ thứ hai trong bài là những cảm nhận thật hơn về sức xuân nảy nở nơi những con người chiến đấu và lao động - hai mẫu người gắn liền với chiều dài lịch sử phát triển của đất nước. Bốn câu thơ lặp lại từng cặp cấu trúc sánh đôi cùng điệp ngữ mùa xuân xuất hiện đầu hai câu 1 - 3 đã gợi ra những hình ảnh về đoàn quân cầm súng và đoàn người ra đồng. Bên cạnh đó, tác giả dùng thêm từ lộc để nói tới sức xuân đang nảy nở. Cảnh lá ngụy trang trên lưng người ra đồng, dẫu là cảnh nhưng trước sức xuân nhiệm màu vẫn đậm chồi nảy lộc. Những cây mạ non vừa được gieo xuống trong khí xuân, chẳng đợi thời gian

đâm chồi trái dài nương mạ. Dừng từ lộc để diễn tả sức xuân nảy nở mãnh liệt đang trào dâng của thiên nhiên đất trời, đồng thời còn thể hiện sức xuân của con người. Những con người cảm hứng, truyền sức xuân cho cành lá ngụy trang trên lưng nảy lộc, những người ra đồng gieo mạ xuống đất hay là đang gieo xuống những mùa xuân:

Mùa xuân người cảm hứng

Lộc giắt đầy trên lưng

Mùa xuân người ra đồng

Lộc trái dài nương mạ

Họ đã mang cả mùa xuân, sức xuân ra đồng, ra chiến trường và hơn thế nữa, họ đang mang cả mùa xuân về cho đất nước. Từ hai hình ảnh của hai lớp người này tác giả đã đi tới một khái quát cao hơn đối với tất cả.

Tất cả như hồi hả

Tất cả như xông xáo...

Cả dân tộc đang hứng sức sống mới trước mùa xuân nhiệm màu. Tất cả đang vội vã, khẩn trương trong công việc để cống hiến, xây dựng đất nước. Và thêm nữa, từ xông xáo như diễn đạt một sự thay đổi, một sự biến chuyển trong tâm hồn mỗi con người trước mùa xuân. Tất cả mọi người đang đóng góp những mùa xuân nhỏ bé của mình cho mùa xuân của đất nước:

Đất nước bốn nghìn năm

Vất vả và gian lao

Đất nước như vì sao

Cứ đi lên phía trước.

Mùa xuân của đất nước được cảm nhận trong sự tổng kết chiều dài lịch sử bốn nghìn năm với bao vất vả, gian lao và đất nước được so sánh với vì sao, nguồn sáng kì diệu của thiên hà, vẻ đẹp vĩnh hằng của thiên nhiên vũ trụ. Đất nước ấy như một bà mẹ táo tợn, vất vả, qua bao gian lao thử thách vẫn kiêu hãnh, ngoan cường cứ đi lên phía trước không chỉ bằng sức mạnh của hôm nay mà bằng sức mạnh của bốn nghìn năm lịch sử. Câu thơ như là một điểm nhấn, lời tổng kết về sức sống mãnh liệt của đất nước đồng thời ẩn chứa niềm tự hào, niềm tin của tác giả vào cuộc đời và đất nước.

Khổ thơ thứ tư, năm là hai khổ thơ bộc lộ rõ nhất chủ đề của bài thơ đó là ước nguyện thiết tha muốn hòa đồng cùng mùa xuân đất nước, ước nguyện dâng hiến tài sức cho đời. Và trước tiên, ước nguyện của nhà thơ là ước nguyện muốn hòa đồng cùng thiên nhiên đất nước:

Ta làm con chim hót

Ta làm một cành hoa

Ta nhập vào hoa ca

Một nốt trầm xao xuyến.

Ở khổ thơ này đã có sự lặp lại cấu trúc ngữ pháp, bắt gặp những hình ảnh bông hoa, con chim, những tín hiệu mùa xuân ở khổ thứ nhất. Trong muôn ngàn điều ước, tác giả chỉ ước làm một tiếng chim trong muôn ngàn giọng hót để gọi xuân về, một bông hoa trong muôn triệu đoá hoa để tô điểm cho mùa xuân. Những ước muốn giản dị để thành những vật nhỏ bé nhưng chính những vật nhỏ bé này lại góp phần quan trọng không thể thiếu để tạo nên mùa xuân, tạo nên sắc xuân. Bên cạnh đó, tác giả còn muốn làm một nốt trầm trong bản hoà ca êm ái. Chỉ là một nốt trầm kín đáo, khiêm nhường, chứ không phải là một nốt thanh thánh thót, nổi trội. Những ước muốn tưởng như giản dị ấy lại có một ý nghĩa lớn lao đó là phải đóng góp những gì tươi đẹp nhất cho cuộc đời, cho đất nước, dù đó là sự cống hiến khiêm nhường, giản dị. Điều đó không chỉ ước muốn của riêng tác giả mà là của tất cả mọi người, tất cả chúng ta. Thông qua việc chuyển đổi đại từ tôi sang ta, nguyện ước riêng đã trở thành nguyện ước chung. Sau ước nguyện hoà đồng, tác giả đã đi tới khát

vọng cống hiến bền bỉ của mình. Trong cảm hứng trữ tình, nhân vật trữ tình bỗng biến thành mùa xuân nho nhỏ, một mùa xuân không chỉ mang ý nghĩa mà là một mùa xuân nhỏ bé, có hình khối hữu hạn nhập vào mùa xuân rộng lớn của đất nước:

Một mùa xuân nho nhỏ

Lặng lẽ dâng cho đời

Dù là tuổi hai mươi

Dù là khi tóc bạc.

Khổ thơ như là một lời nhắn nhủ, một lẽ sống. Sống là để cống hiến. Mùa xuân nho nhỏ còn là quan điểm đúng đắn về mối quan hệ giữa cá nhân và tập thể, giữa mỗi con người giữa cuộc đời chung của dân tộc. Thanh Hải đã chọn cho mình một cách cống hiến riêng không phô trương, không ồn ào, cống hiến một cách âm thầm lặng lẽ trong mọi hoàn cảnh, mọi lứa tuổi. Khổ thơ là một sự tổng kết, chiêm nghiệm từ chính cuộc đời đã cố gắng không biết mệt mỏi từ tuổi hai mươi căng tràn sức sống đến khi phải nằm trên giường bệnh của nhà thơ. Là lời cho riêng mình, đoạn thơ bỏ trống cách xưng hô nhưng điều đó lại như mở rộng tới mọi người, lay động người đọc cùng chung ý nghĩ.

Bài thơ ít nói đến Huế nhưng người đọc vẫn nhận ra một điều, bài thơ vẫn đậm đà chất Huế. Chất Huế nằm trong cảnh sắc nên thơ trong tâm hồn dịu dàng, đắm thắm trong những bài thơ ngũ ngôn, trong những bài dân ca Huế. Và đặc biệt chất Huế đậm đà ở khổ cuối trong tiếng hát, tình yêu nước non, tình yêu quê hương đất nước

Mùa xuân tôi xin hát

Câu Nam ai, Nam bình

Nước non ngàn dặm mình

Nước non ngàn dặm tình

Nhịp phách tiền đất Huế.

Nếu những khổ thơ trên là những suy ngẫm cảm động về ước nguyện dâng hiến thì khổ thơ cuối nhà thơ lại muốn được cất lên tiếng hát thiết tha dựa trên lời ca buồn bã của câu Nam ai Nam bình, Thanh Hải đã chuyển thành một nội dung đậm thắm chất Huế, vừa hòa chung cùng nước non.

Lời ca như vang vọng, gợi mở ra một cái tình nhỏ bé trong cái ngàn dặm rộng lớn, mệnh mang nhưng vẫn rất gần gũi, tràn đầy yêu thương và ấm áp. Tiếng hát đậm thắm hòa xen với những tiếng phách giòn giã, tươi vui đã kết lại bài thơ. Bài thơ khơi lên là dòng sông là tiếng chim hót vang trời xứ Huế. Kết thúc lại là nước non và tiếng hát tươi vui cả tình yêu nước non ngàn dặm, tình yêu quê hương đất nước.

Bài thơ được viết theo thể thơ năm tiếng, có nhạc điệu trong sáng, thiết tha gần gũi vừa thể hiện nguyện ước chân thành, tha thiết vừa như dựng lên một lễ sống cao đẹp, cống hiến hết mình, bền bỉ mà âm thầm, lặng lẽ.